

## Đề bài

Cảm nhận của anh (chị) về hình tượng người lính Tây Tiến trong đoạn thơ sau:

“Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc  
Quân xanh màu lá dữ oai hùm  
Mắt trừng gửi mộng qua biên giới  
Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm  
Rải rác biên cương mồ viễn xứ  
Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh  
Áo bào thay chiếu anh về đất  
Sông Mã gầm lên khúc độc hành”.

(Quang Dũng – Tây Tiến)

## Bài làm

Nằm trong mảng đề tài viết về người lính Việt Nam trong thời kì kháng chiến chống Pháp, “Tây Tiến” là bài thơ thành công khi xây dựng được hình ảnh người lính không chỉ mang phẩm chất chung của tất cả những người lính Việt Nam mà còn mang những nét riêng độc đáo. Điểm nổi bật trong bài thơ là hình tượng người lính với vẻ đẹp bi tráng, được khai thác thông qua bút pháp lãng mạn. Vẻ đẹp này của hình tượng người lính tập trung nhất trong khổ thơ:

*“Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc  
Quân xanh màu lá dữ oai hùm  
Mắt trừng gửi mộng qua biên giới  
Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm  
Rải rác biên cương mồ viễn xứ  
Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh  
Áo bào thay chiếu anh về đất  
Sông Mã gầm lên khúc độc hành”.*

Bài thơ ra đời vào năm 1948 tại Phù Lưu Chanh, khi Quang Dũng nhớ đến những người đồng đội cũ của mình trong binh đoàn Tây Tiến xưa. Đây là bài thơ viết về một binh đoàn mà phần lớn là thanh niên trí thức Hà Nội. Họ ra đi chiến đấu, mang trong mình nhiệt huyết hùng hực của tuổi hai mươi nhưng tâm hồn cũng chứa đầy nét hào hoa lãng mạn của một chàng trai Hà thành. Ở những khổ trước, người ta bắt gặp hình ảnh người lính Tây Tiến trong cuộc hành quân vất vả nhưng vẫn đầy lãng mạn, mở rộng hồn mình ra để cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên đất trời, sững sờ trước sự xất hiện của một “bông hoa về trong đêm hơi”, say đắm trong bức tranh “nhà ai Pha Luông mưa xa khơi”. Và cũng chính họ thật tình nghịch, dí dỏm khi phát hiện ra hình ảnh đầy sức gợi “Heo hút cồn mây súng ngửi trời”. Người lính không ít được miêu tả trực tiếp (trừ hình ảnh “anh bạn dãi dầu không bước nữa”) mà chủ yếu hiện lên qua bức tranh thiên nhiên, trong nét vừa tương đồng vừa đối lập với thiên nhiên đó. Đến khổ thơ này nhà thơ đã giành cả một đoạn thơ dài chỉ để nói về hình ảnh người chiến sĩ và sự hi sinh đầy bi tráng của họ. Người lính được miêu tả qua những hình ảnh thực, gợi cảm:

*“Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc  
Quân xanh màu lá dữ oai hùm”*

Hình ảnh miêu tả xuất phát từ hiện thực những khó khăn gian khổ mà người lính gặp phải. Đó là thời tiết khắc nghiệt, đói ăn, bệnh tật, sốt rét hoành hành khiến cho hình hài trở nên tiều tụy: “không mọc tóc”, “xanh màu lá”. Nói đến những gian khổ, vất vả nhưng giọng thơ Quang Dũng thật hào hùng. Ông gọi binh đoàn Tây Tiến là đoàn binh không mọc tóc. Cả một

“đoàn binh” lại mang “oai” của hùm tạo cho người ta cảm giác ở đó dường như đang toát lên sức mạnh lớn lao không thể nào khuất phục được. Sức mạnh đó được bổ sung thêm bằng hình ảnh:

*“Mắt trừng gửi mộng qua biên giới  
Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm”*

Hai hình ảnh, một thực tế, một lãng mạn được đặt cạnh nhau thậm chí còn là cầu nối cho nhau. Ánh mắt trừng “gửi mộng qua biên giới” thể hiện cái uy phong凛冽 của họ. Ta tự hỏi tại sao lại là “mắt trừng gửi mộng” mà không phải là ánh mắt nào khác? Phải chăng khoảng cách là quá xa mà người chiến sĩ thì chỉ muốn rút ngắn nó lại trong chốc lát để nhanh được trở về với Hà Nội thân thương? Cũng có thể, nhưng điều quan trọng là thông qua hình tượng ấy, người lính Tây Tiến hiện lên không chỉ anh dũng, hào hùng mà còn đầy chất uy nghiêm và đầy sức mạnh. Ba câu thơ đang miêu tả theo cấp độ có thể nói là tăng tiến về hình ảnh đầy ấn tượng của người lính chốt chùng lại bởi một “dáng kiều thơm” ở mảnh đất quê hương. Chi tiết này thể hiện sự tinh tế của Quang Dũng, nhà thơ miêu tả người lính trong những nét phi thường nhưng vẫn không quên đồng cảm với một giấc mơ bình thường nhất và cũng là lãng mạn nhất: giấc mơ về một dáng kiều thơm. Họ là những chàng trai mười chín, hai mươi tràn đầy nhựa sống, khát khao yêu và khát khao hạnh phúc. Họ có quyền mơ về một bóng hình giai nhân nào đó chứ! Nhiều hơn thế, hình ảnh người con gái còn gắn với mảnh đất Hà thành, nơi người lính đã sinh ra nên có lẽ giấc mơ ấy còn là giấc mơ về gia đình, về quê hương, mảnh đất nơi họ đã sinh ra và gắn bó. Sự thay đổi đột ngột của hình tượng thơ làm cho bài thơ thêm hấp dẫn đồng thời khẳng định nét lãng mạn trong tâm hồn những người lính trẻ. Người lính trẻ hiện lên trong đoạn trích anh hùng bất khuất trước gian khổ nhưng cũng ngang tàng và đầy nghịch ngợm. Thêm một nét để họ trở nên gần gũi, đáng yêu và đáng quý.

Trước đó chỉ bằng hình ảnh “gục lên súng mũ bỏ quên đời”, Quang Dũng đã khiến cho người đọc ngậm ngùi về sự hi sinh của người lính Tây Tiến. Nhà thơ tránh không dùng đến từ hi sinh mà khắc họa người lính Tây Tiến ngã xuống nhưng vẫn trong tư thế bước tiếp khúc quân hành cùng đồng đội. Những câu thơ tiếp theo này lại một lần nữa nhắc đến hi sinh của những người lính trong binh đoàn Tây Tiến:

*“Rải rác biên cương mồ viễn xứ  
Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh  
Áo bào thay chiếu anh về đất  
Sông Mã gầm lên khúc độc hành”*

Bốn câu thơ trước hết dựng lên một thực tế trong cuộc chiến đấu. Người chiến sĩ ra đi là đã xác định trước được những gì mình sẽ phải trải qua:

*“Làm cách mạng từ khi tôi biết  
Dấn thân vô là chịu tù đày  
Là gươm kề cổ, súng kề tai  
Là thân sống chỉ coi còn một nửa”*

Chiến trường khốc liệt không thể mang lại cho người nằm xuống một nơi an nghỉ vĩnh viễn bên cạnh những người thân yêu. Ngã xuống, họ sẽ là một trong những “nằm mồ viễn xứ” trên biên cương, tiếp tục làm công việc ngày đêm canh giữ từng tấc đất thân thương. Không ai không xác định được điều ấy. Vậy mà họ vẫn ra đi, vẫn cống hiến. “Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh”. Bởi nói như nhà thơ Thanh Thảo:

*“Chúng tôi đã đi không tiếc đời mình  
Nhưng tuổi hai mươi làm sao không biết?  
Nhưng ai cũng tiếc tuổi hai mươi  
Thì còn chi Tổ quốc?”*

Chính bởi xác định được lí tưởng sống cao đẹp ấy mà lớp thanh niên vẫn ngày đêm hát vang khúc quân hành, ra đi bảo vệ quê hương, đất nước. Rồi có những người ngã xuống “giản dị và bình tâm” nhưng cái chết của họ lại mang dáng dấp của một vị anh hùng sử thi. Hoàn cảnh chiến tranh thiếu thốn, người hi sinh không có lấy một mảnh chiếu trước khi đưa về với đất. Tấm áo ngày thường vương bụi trường chinh trở thành áo bào đưa các anh về với đất mẹ. Cuộc ra đi có sự chứng kiến và tiễn đưa của đất trời. Dòng sông Mã “gầm lên” khúc bi ca độc hành đầy đau đớn xót xa nhưng cũng thật hào hùng.

Khổ thơ sử dụng hàng loạt các biện pháp tu từ có ý nghĩa trong việc khắc họa hình tượng người lính. Hình ảnh thơ cụ thể, gần gũi như “không mọc tóc”, “quân xanh màu lá”, “mắt trừng”... kết hợp với sự đối lập, so sánh (quân xanh màu lá), sự chuyển đổi linh hoạt của cảm xúc (Mắt trừng gửi mộng qua biên giới / Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm), cùng biện pháp nhân hóa (Sông Mã gầm lên khúc độc hành)... làm cho người lính hiện lên chân thực, gần gũi: dữ dội, can trường nhưng cũng rất đa tình, hào hoa.

Có thể nói, hình tượng người lính Tây Tiến hiện lên trong đoạn thơ mang vẻ đẹp bi tráng mà không hề bi lụy. Cái bi tráng được thể hiện ở những khó khăn, gian khổ cũng như mất mát, hi sinh mà người lính phải trải qua nhưng tâm hồn và ý chí của con người thì luôn bất khuất, vượt qua và chiến thắng hoàn cảnh. Giữa cái khổ con người vẫn hiện lên thật đẹp. Trong cái chết nhưng vẫn thấm đẫm chất hùng. Nhắc đến đau thương, mất mát nhưng không làm nhụt chí mà chỉ góp phần thể hiện hình tượng người lính, tăng thêm vẻ đẹp hào hùng cho hình tượng đó. Chất bi tráng được kết hợp với cảm hứng lãng mạn và ngợi ca tạo nên hình ảnh người chiến sĩ Tây Tiến mang vẻ đẹp sử thi nhưng vẫn vô cùng gần gũi và thân thuộc.

Đoạn thơ đã thể hiện trọn vẹn hình tượng người lính trong bài thơ, góp phần vào sự thể hiện chủ đề chung của tác phẩm. Hình tượng người lính hiện lên mang vẻ đẹp bi tráng trong cảm hứng lãng mạn và ngợi ca hào sảng. Thành công của đoạn thơ và cả bài thơ đã diễn tả cảm động tình cảm của Quang Dũng dành cho những người đồng đội của mình ở binh đoàn cũ: Binh đoàn Tây Tiến.